

Bản án số: 125/2020/HS-PT

Ngày: 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 tháng 5 và ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị T, sinh năm 1959 tại Vương quốc Campuchia; HKTT: Khóm An T A, phường A L, thị xã H N, Đ T; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H (chết) và bà Trang Thị D (chết); chồng: Đỗ Thành N - sinh năm 1964; con: 02 người, người con lớn sinh năm 1986 (chết), người con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trương Thị L – sinh năm 1966.
Nơi cư trú: Ấp L T, xã Ph T A, huyện T N, Đ T. Là vợ bị hại.

*Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa;
Viện kiểm sát không kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 17/8/2019, Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô hiệu FUTURE FI biển số 66H1-189.08 lưu thông từ hướng huyện Tam Nông đi thị xã Hồng Ngự, khi đến đường Hùng Vương - thuộc Khóm An Thạnh A, phường An Lộc, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thì chuyển hướng sang phần đường bên trái nên va chạm với xe mô tô biển số 66N1-183.93 do ông Nguyễn Văn H điều khiển theo hướng ngược chiều lại. Sau va chạm làm người và xe ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn H bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hồng Ngự cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị, đến ngày 23/8/2019 thì tử vong. Riêng bà Nguyễn Thị T bị chấn thương chân phải.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 20 giờ 05 phút, ngày 17/8/2019 thể hiện như sau:

Hiện trường tại nơi xảy ra va chạm giao thông là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường được phủ một lớp nhựa màu đen bằng phẳng, có vạch kẻ tim đường không liên nét. Mặt đường dành cho xe cơ giới lưu thông là 09^m50 (Chín mét năm mươi).

Tất cả các số liệu được đo vào lề phải theo hướng đi của xe 66N1-183.93:

- Vị trí vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66N1-183.93 và xe 66H1-189.08 cách lề 04^m06 (Bốn mét không sáu);

- Trên mặt đường để lại 01 vết cày không liên tục và vị trí ngã của xe mô tô biển số 66N1-183.93, như sau:

+ Vết cày (ký hiệu số 3 trên sơ đồ hiện trường): Có chiều dài 09^m58 (Chín mét năm mươi tám), có đầu vết cày cách lề 03^m50 (Ba mét năm mươi) và cuối vết cày cách lề 02^m68 (Hai mét sáu mươi tám);

+ Trục trước xe cách lề 02^m00 (Hai mét);

+ Trục sau xe cách lề 03^m10 (Ba mét mười);

- Vị trí ngã của xe mô tô biển số 66H1-189.08, như sau:

+ Trục trước xe cách lề 02^m65 (Hai mét sáu mươi lăm);

+ Trục sau xe cách lề 02^m50 (Hai mét năm mươi).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai báo, khắc phục xong hậu quả, đại diện bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự, dân sự đối với bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2019/HS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân thị xã Hồng Ngự đã xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, miễn nộp án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 12 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thị T và bà Trương Thị L cùng có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật mặc dù giai đoạn phúc thẩm bị cáo có cung cấp bổ sung xác nhận của chính quyền địa phương là gia đình khó khăn, neo đơn và hồ sơ bệnh án của bị cáo, của chồng bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu

kháng cáo của bị cáo và yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Lời trình bày của đại diện bị hại: Xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo để chăm sóc chồng đang bị bệnh tim.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người đại diện bị hại và lời khai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo như sau: Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 17/8/2019, Nguyễn Thị Thu điều khiển xe mô tô hiệu FUTURE FI biển số 66H1-189.08 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, khi chuyển hướng không nhường đường cho xe của ông Nguyễn Văn H đang điều khiển ngược chiều nên gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho ông H tử vong. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã khắc phục xong hậu quả, bị cáo là người cao tuổi và được đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, vì vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đồng thời, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử

đối với bị cáo là tương xứng với mức độ vi phạm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp cho Hội đồng xét xử các tài liệu: Đơn xin xác nhận hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn (có xác nhận của chính quyền địa phương là thật), các phiếu siêu âm, khám chữa bệnh và Đơn thuốc của vợ, chồng bị cáo; đồng thời đại diện của bị hại tiếp tục kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án. Mặc dù, giai đoạn phúc thẩm bị cáo có cung cấp bổ sung 02 tình tiết mới nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp nên chấp nhận.

[4] bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm do bị cáo là người cao tuổi.

Các phần còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị T và người đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND (02 bản) – VKSND TX. Hồng Ngự;
- Chi cục thi hành án TX. Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an TX. Hồng Ngự;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (ML).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên đóng dấu)

Lê Hồng Nước

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh-Lê Khắc Thịnh

Lê Hồng Nước